

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH MINH
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 10 - 01 - 2024

V/v xin ly hôn và nuôi con chung

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT HOẠCH**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH MINH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Khắc T******

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Sơn M******

2. Ông **Lương Phi H******

- Thư ký phiên tòa: Ông **Ứng Văn T****** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh tham gia phiên tòa: Thuộc trường hợp không tham gia.

Trong ngày 10 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 287/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2023 về việc “Xin ly hôn và nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 115/2023/QĐXXST-HNGĐ, ngày 28 tháng 11 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 84/2023/QĐHPT-HNGĐ, ngày 13 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Thạch Thị T******, sinh năm 1996

Địa chỉ: Tổ 7, ấp Hóa Thành 1, xã Đông Thành, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long. Vắng mặt.

Địa chỉ hiện tại: Ấp Bình An, xã Bình Ninh, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Anh **Sơn H******, sinh năm 1995

Địa chỉ: Tổ 7, ấp Hóa Thành 1, xã Đông Thành, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại Đơn khởi kiện đề ngày 23/08/2023 và quá trình giải quyết vụ án, Nguyên đơn chị Thạch Thị T**** trình bày:

Chị và anh Sơn H**** do tự quen biết, tự tìm hiểu rồi tiến tới hôn nhân, có tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Đông Thành, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 08, ngày 06/02/2017. Trong thời gian chung sống có 01 con chung là cháu Sơn Hoàng Anh T****, sinh ngày 17/5/2018 hiện tại đang ở với ông bà nội, không có tài sản chung, không nợ ai và không có ai thiếu nợ hai vợ chồng. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, về sau phát sinh mâu thuẫn, gặp khó khăn về kinh tế nên cả hai thường xuyên cãi vã, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt, đã sống ly thân từ đầu năm 2023 cho đến nay. Từ đó, chị T**** nhận thấy đời sống vợ chồng không thể kéo dài nên chị xin được ly hôn với anh H****.

Về con chung: Hiện tại cháu Anh T**** đang sống chung với anh H****. Sau khi ly hôn chị Thạch Thị T**** yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng cháu Anh T**** và không yêu cầu anh H**** cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả thảo luận, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về trình tự thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, nguyên đơn Thạch Thị T**** có đơn xin vắng mặt và bị đơn Sơn H**** đã được triệu tập hợp lệ theo quy định của pháp luật nhưng vẫn vắng mặt. Do đó, việc vắng mặt của các đương sự là không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Thạch Thị T****, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Giữa chị và anh Sơn H**** do tự quen biết, tự tìm hiểu rồi tiến tới hôn nhân, có tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Đông Thành, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 08, ngày 06/02/2017. Trong thời gian chung sống có 01 con chung là cháu Sơn Hoàng Anh T****, sinh ngày 17/5/2018, hiện tại đang ở với ông bà nội, không có tài sản chung, không nợ ai và không có ai thiếu nợ hai vợ chồng. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, về sau phát sinh mâu thuẫn, gặp khó khăn về kinh tế nên cả hai thường xuyên cãi vã, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt, đã sống ly thân từ đầu năm 2023 cho

đến nay. Từ đó, chị T**** nhận thấy đời sống vợ chồng không thể kéo dài nên chị xin được ly hôn với anh H****.

Từ đó cho thấy, hôn nhân giữa chị T**** và anh H**** đã rơi vào tình trạng trầm trọng, không còn khả năng đoàn tụ, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Thêm nữa, anh chị đã sống ly thân từ đầu năm 2023 cho đến nay. Vì vậy, xét yêu cầu xin ly hôn của chị Thạch Thị T**** là có cơ sở để chấp nhận, nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị T**** được ly hôn với anh Sơn H**** theo quy định tại Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 là có căn cứ.

[2.2] Về con chung: Giữa chị T**** và anh H**** 01 người con chung là cháu Sơn Hoàng Anh T****, sinh ngày 17/5/2018, chị yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung.

Xét trong quá trình giải quyết vụ án, anh Sơn H**** không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của chị Thạch Thị T**** và cũng không tham gia phiên tòa để trình bày ý kiến hay yêu cầu của mình, nên anh H**** đã không thực hiện nghĩa vụ chứng minh theo Điều 91 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận giao cháu Sơn Hoàng Anh T**** cho chị T**** được trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Sơn H**** không trực tiếp nuôi con nhưng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: chị T**** chưa yêu cầu nên anh H**** chưa phải cấp dưỡng.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Thạch Thị T**** không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Về án phí sơ thẩm: Buộc chị Thạch Thị T**** phải nộp 300.000 đồng, khấu trừ số tiền tạm ứng 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0000270 ngày 13/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Minh, nên chị T**** đã nộp xong.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các Điều 9, 51, 56, 57, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Các Điều 91 và 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Thạch Thị T****.

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Thạch Thị T**** được ly hôn với anh Sơn H****.

1.2. Về con chung: Giao cháu Sơn Hoàng Anh T****, sinh ngày 17/5/2018 cho chị Thạch Thị T**** trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Sơn H**** không trực tiếp nuôi con nhưng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

1.3. Về cấp dưỡng nuôi con: chị T**** chưa yêu cầu nên anh H**** chưa phải cấp dưỡng.

1.4. Về tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

2. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Buộc chị Thạch Thị T**** phải nộp 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. chị T**** đã nộp tạm ứng số tiền 300.000 đồng, khấu trừ vào số tiền án phí hôn nhân sơ thẩm theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0000270, ngày 13/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Minh. Do đó, chị T**** đã nộp xong.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, vắng mặt Nguyên đơn, Bị đơn. Báo cho các đương sự biết, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh VL: 01;
- VKSND TXBM: 01;
- Chi cục THADS TXBM: 01;
- UBND xã Đông Thành;
- Đương sự: 02;
- Lưu: 08.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Khắc T****